

## Phụ lục số II

(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2010/TT-BTC ngày 15 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)



# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên công ty đại chúng: **Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai**

**Năm báo cáo 2010**

## I. Lịch sử hoạt động của Công ty

### 1. Những sự kiện quan trọng:

+ Công ty Du lịch Đồng Nai được thành lập năm 1976, ra đời cùng sự phát triển của ngành du lịch Việt Nam.

+ Ngày 20/9/2005 công ty tiến hành cổ phần hóa theo Quyết định 3238/QĐ.UBND của UBND tỉnh Đồng Nai với số vốn điều lệ: 64.300.000.000 đ.

+ Trụ sở chính tại: 105 Hà Huy Giáp, P. Quyết Thắng, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

+ Cổ phiếu của công ty được niêm yết trên thị trường chứng khoán UPCOM từ ngày 14/8/2009 tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

+ Đến năm 2010, số lượng nhà đầu tư cổ phiếu của công ty là: 105 cá nhân và 4 tổ chức.

### 2. Quá trình phát triển

+ Ngành nghề kinh doanh:

- Dịch vụ nhà hàng, khách sạn.
- Karaoke & massage.
- Du lịch sinh thái; Cơ sở lưu trú.
- Du lịch lữ hành nội địa và quốc tế.
- Vận chuyển khách du lịch trên sông.
- Vận chuyển hành khách, hàng hóa đường bộ.
- Cho thuê phòng họp, hội nghị.
- Tổ chức sự kiện.

+ Tình hình hoạt động:

Doanh thu theo ngành nghề kinh doanh:

Đvt: Tỷ đồng

TT	Lĩnh vực	2006	2007	2008	2009	2010
1.	Thương mại	23,1	28,0	33,6	38,2	43,3
2.	Ăn uống	37,6	46,4	56,6	50,4	43,0
3.	Lữ hành	5,8	7,1	4,9	7,0	6,6
4.	Dịch vụ	11,2	14,4	16,2	15,1	16,3
<b>Tổng doanh thu</b>		<b>78,0</b>	<b>95,9</b>	<b>111,5</b>	<b>110,9</b>	<b>109,2</b>

**Nhận xét:** Từ sau khi cổ phần hóa, tình hình kinh doanh của công ty có bước phát triển tốt, tốc độ tăng doanh thu bình quân giai đoạn 2006 – 2010 là 8%. Riêng năm 2010, mặc dù quy mô kinh doanh giảm 01 đơn vị trực thuộc là Khu du lịch Bửu Long bàn giao về Tổng công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai nhưng doanh thu giảm không đáng kể (doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh 2010 đạt 99% so với năm 2009 và đạt xấp xỉ kế hoạch năm 2010).

### 3. Định hướng phát triển

- Với việc nhận định được tiềm năng của thị trường ngành du lịch Đồng Nai và thực lực hiện tại của công ty, Hội đồng quản trị đã đề ra chiến lược phát triển như sau:

+ Trở thành đơn vị mạnh của tỉnh Đồng Nai về dịch vụ lữ hành trong 5 – 10 năm tới (2011 – 2020)

+ Trở thành đơn vị dẫn đầu của tỉnh Đồng Nai về dịch vụ du lịch và nhà hàng, khách sạn trong 5 – 10 năm tới (2011 – 2020).

## II. Báo cáo của Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch công ty

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm (lợi nhuận, tình hình tài chính của công ty tại thời điểm cuối năm....)

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch (tình hình tài chính và lợi nhuận so với kế hoạch)

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm (những khoản đầu tư lớn, thay đổi chiến lược kinh doanh, sản phẩm và thị trường mới...)

4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai (thị trường dự tính, mục tiêu...)

## III. Báo cáo của Ban Giám đốc

### A. Báo cáo tình hình tài chính

#### 1. Khả năng sinh lời

Hiệu quả hoạt động SXKD năm 2010 giảm so với năm 2009, thể hiện qua các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động như: ROE= 11.26% giảm 0.88%, ROI= 11.17% giảm 0.96%, ROA= 8.88% giảm 0.17%.

❖ Hiệu quả sử dụng vốn Chủ sở hữu ROE:

- Vòng quay vốn chủ sở hữu năm 2010 là 1.57 vòng giảm 0,58 vòng so với năm 2009 làm cho ROE giảm 0,88%.

- Hiệu quả sử dụng vốn 2010 giảm chủ yếu là do vòng quay vốn giảm

❖ Hiệu quả sử dụng vốn đầu tư ROI:

Năm 2010 tỉ suất lợi nhuận trên vốn đầu tư 11,17% thấp hơn năm 2008 là 0,96%.

❖ Hiệu quả trên toàn bộ nguồn vốn hoạt động ROA:

Năm 2010 tỉ suất lợi nhuận trên tổng tài sản là 8.88% thấp hơn năm 2009 là 0.17%.

a. Khả năng thanh toán

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	2010	2009	Tăng, giảm	
			Mức	%
Nợ phải thu	1.402	1.653	(251)	(15,2)
Nợ phải trả	18.694	21.636	(2.942)	(13,6)
Chiếm dụng	17.292	19.983	(2.691)	(13,46)

Nợ phải thu: 1.402 trđ, nợ phải trả: 18.694 trđ cán cân thanh toán mất thăng bằng, nghiêng về phải trả, công ty chiếm dụng vốn: 17.292 triệu đồng, giảm 13,46% so với năm 2009

b. Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2010:

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	2010	%	2009	%	Tăng, giảm	
					Mức	%
Vốn CSH	69.645.765.813	78,84	67.712.556.403	75,78	1.933.209.410	2,85
Vay	109.376.500	0,12	546.876.100	0,61	(437.499.600)	(80)
Nợ	18.584.789.985	21,04	21.089.549.544	23,61	(2.504.759.559)	(11,87)
<b>Tổng</b>	<b>88.339.932.298</b>	<b>100,00</b>	<b>89.348.982.047</b>	<b>100,00</b>	<b>(1.009.049.749)</b>	<b>(1,12)</b>

- Tổng nguồn vốn đến 31/12/2010 là 88.339.932.298 trđ giảm 1.009.049.749 trđ tương đương giảm 1,12% so với đầu năm. Vốn chủ sở hữu chiếm 78,84% trong biến động tăng, và nợ chiếm dụng 21,04%, vốn vay giảm 80%.

Nguồn vốn tài trợ cho các hoạt động chủ yếu là vốn chủ sở hữu, vốn chiếm dụng khá lớn, vốn vay không đáng kể.

- Tổng tài sản cuối năm là 88.339.932.298 trđ giảm 1.009.049.749 trđ tương đương giảm 1,12% so với đầu năm. Trong đó: tài sản dài hạn chiếm 68,98%, chủ yếu là TSCĐ.

Cơ cấu tài sản chuyển dịch giảm tài sản dài hạn từ 73,38% xuống 68,98% là do chuyển giá trị TSCĐ của Trung tâm du lịch Bửu Long về Tổng công ty 16.004.482.599 trđ, mua cổ phần của các công ty TNHH thực phẩm Rạng Đông, công ty cổ phần thương mại SABECO miền Đông, công ty cổ phần sản xuất thương mại dịch vụ Đồng Nai với tổng trị giá là 1.901.250.000 đ.

c. Cổ phiếu:

- Tổng số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành của công ty: 5.032.700 cổ phiếu
- Cổ tức chia cho các thành viên góp vốn năm 2010: 10%

## B. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2010

*ĐVT: Triệu đồng*

Chỉ tiêu	KH ĐHCĐ Đề ra	Thực hiện 2010	% KH	% cùng kỳ
1. Tổng doanh thu	115.500	113.200	98,01%	99,04%
2. Lợi nhuận	9.000	9.289	103,21%	97,43%
3. Cổ tức	>10%	10%	100%	90,9%
4. Thu nhập bình quân	3.8	3.8	100%	115%

Kết quả kinh doanh năm 2010 giảm so với năm 2009 và chưa đạt mục tiêu năm 2010 của Đại hội đồng cổ đông đề ra. Sự suy giảm này một mặt do ảnh hưởng khó khăn của nền kinh tế trong năm, mặt khác năm 2010 công ty đã chuyển Trung tâm du lịch Bửu Long về Tổng công ty đã làm giảm doanh thu mỗi năm khoảng 18 tỷ đồng và khoảng 2 tỷ đồng lợi nhuận, từ đó làm ảnh hưởng đáng kể đến kết quả kinh doanh chung toàn công ty. Tuy nhiên bằng nỗ lực của toàn thể CB-CNV công ty đã đạt xấp xỉ 103,21% kế hoạch do Đại Hội đồng cổ đông thông qua.

Với lợi thế về mặt bằng cơ sở vật chất, đội ngũ phục vụ cùng với chính sách linh hoạt, năm qua lĩnh vực kinh doanh nhà hàng khách sạn vẫn hoạt động ổn định, vững chắc dù trên địa bàn xuất hiện nhiều đối thủ cạnh tranh mới. Năm 2010 doanh thu khối dịch vụ nhà hàng khách sạn đạt 55.400.000.000 đ chiếm 51% tổng doanh thu và là khối dịch vụ mang lại hiệu quả chính cho công ty.

Bên cạnh đó, kinh doanh thương mại trong năm 2010 đã đóng góp một khoản doanh thu lên đến 43.000.000.000 đ chiếm 40% tổng doanh thu và trên 500.000.000 đ lợi nhuận. Dịch vụ này hiệu quả chưa cao nhưng đã hỗ trợ tốt dịch vụ khác trong công ty thông qua hình thức cung cấp hàng hoá nội bộ và đa dạng hóa sản phẩm kinh doanh của công ty.

Tuy nhiên, kinh doanh dịch vụ lữ hành năm qua chưa chuyển biến cả về số lượng lẫn chất lượng phục vụ, đây là đơn vị yếu nhất của công ty thời gian qua. Dù công ty đứng trên địa bàn có tiềm năng rất lớn về lượng khách du lịch, công ty có thương hiệu, nhưng do bất cập về nguồn nhân lực cùng với cung cách kinh doanh chưa phù hợp nên kết quả kinh doanh đạt thấp. Năm 2010 dịch vụ lữ hành đạt 6.600.000.000 đ doanh thu, nhưng thu nhập chưa bù đắp được chi phí.

### *a. Những tiến bộ công ty đã đạt được:*

- Xây dựng và áp dụng thành công hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 từ ngày 15/9/2008
- Ứng dụng hệ thống công nghệ thông tin theo hướng hiện đại trong toàn công ty thông qua việc sử dụng các phần mềm chuyên nghiệp.

#### b. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Năm 2011, tình trạng lạm phát cao tiếp tục đe dọa sự ổn định của kinh tế vĩ mô trong những tháng đầu năm nay. Hơn nữa, lãi suất của các ngân hàng đã lên mức quá cao, khiến doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn trong việc tiếp cận nguồn vốn đầu tư sản xuất, do đó sẽ tiếp tục tác động đến việc thực hiện mục tiêu nhiệm vụ của Công ty, mặt khác các chính sách tài chính của chính phủ hỗ trợ cho doanh nghiệp không còn nhiều, trong khi các chính sách về thuế, tiền lương cơ bản, bảo hiểm xã hội... có khuynh hướng tăng cao, làm tăng giá thành dịch vụ. Bên cạnh những yếu tố không thuận lợi, Công ty có những thuận lợi như: chuẩn bị đưa vào khai thác trung tâm hội nghị tiệc cưới Sen Vàng nên thuận lợi cho việc tiếp tục mở rộng thị trường và phát triển thương hiệu của công ty; Đã nâng cấp hoàn chỉnh khu B của khách sạn Đồng Nai; Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2008 vẫn đang tiếp tục duy trì thực hiện ngày càng ổn định.

Xuất phát từ thuận lợi và khó khăn trên, Hội đồng Quản trị công ty đã đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ của công ty trong năm 2011 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2011
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	132.000
2	Lợi nhuận	Tr.đồng	9.600
3	Cổ tức	%	11
4	Thu nhập bình quân	Tr.đồng/ng/ thg	3.800

Trong tương lai, công ty sẽ triển khai xây dựng dự án khách sạn Hòa Bình mở rộng và nhà hàng Nhơn Trạch nhằm từng bước tạo ra những sản phẩm dịch vụ phù hợp cho ngành du lịch tại địa phương trong những năm sắp tới.

#### IV. Báo cáo tài chính

Các báo cáo tài chính (bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ, bảng thuyết minh báo cáo tài chính) và nhận xét của đơn vị kiểm toán độc lập: Xem trong tệp đính kèm

#### V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

1. Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty kiểm toán DTL (Lầu 5, Tòa nhà Sài Gòn 3, Số 140 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Quận 1, TP. HCM)

2. Ý kiến kiểm toán độc lập:

Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần du lịch Đồng Nai đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2010, cũng như kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc

cùng ngày nêu trên, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

## **VI. Các công ty có liên quan**

1. Góp vốn Công ty cổ phần khách sạn Vĩnh An: 1.695.000.000 đồng
2. Mua cổ phần Công ty TNHH thực phẩm Rạng Đông: 200.000.000 đồng
3. Mua cổ phần Công ty Cổ phần Sabeco Miền Đông: 126.250.000 đồng
4. Mua cổ phần của công ty cổ phần SX TM - DV Đồng Nai 1.575.000.000 đồng

## **VII. Tổ chức và nhân sự**

### **1. Cơ cấu tổ chức của công ty:**

Hiện nay công ty có 5 bộ phận chức năng (Chiến lược phát triển, tổ chức nhân sự, tài chính kế toán, đầu tư kỹ thuật, hành chính quản trị) và 6 đơn vị kinh doanh (khách sạn Đồng Nai, khách sạn Hòa Bình, nhà hàng Đồng Nai, Trung tâm du lịch Đảo Ó- Đồng Trường, Trung tâm dịch vụ lữ hành, Trung tâm thương mại tổng hợp) phối hợp với nhau theo mô hình ma trận trực tuyến, dưới sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị và sự quản lý của Ban điều hành công ty.

Sơ đồ cơ cấu tổ chức: xem file đính kèm

### **2. Số lượng cán bộ - nhân viên:**

Tổng số lao động của công ty đến cuối năm 2010 là: 332 người

Trong đó: Trình độ đại học và trên đại học:	42	tỷ lệ	12.65%
Trình độ trung cấp:	70	tỷ lệ	21.08%
Lao động kỹ thuật:	147	tỷ lệ	44.27%
Lao động phổ thông:	73	tỷ lệ	22.00%

## **VIII. Thông tin cổ đông/ thành viên góp vốn và Quản trị công ty**

### **1. Hội đồng quản trị:**

**- Ông : Ngô Văn Chương**

**Chủ tịch**

Họ và tên : NGÔ VĂN CHƯƠNG

Chức vụ tại công ty : Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 15 - 11 - 1956

Nơi sinh : Bà Rịa – Vũng Tàu

Địa chỉ thường trú : B42, Phan Chu Trinh, P. Quang Vinh, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : 061.3822 368

Trình độ học vấn : 12/12

Trình độ chuyên môn : Đại học Kinh tế

Quá trình công tác :

- Từ 1976 -> 1988: Chuyên viên UBKH Tỉnh Đồng Nai
- Từ 1989 -> 1991: Chuyên viên Ban Tài chính Quản trị Tỉnh ủy Đồng Nai

- Từ 1991 -> 2001: Phó Tổng Giám Đốc công ty Tín Nghĩa
- Từ 2001 -> nay: Công tác tại Công ty Du lịch Đồng Nai
- Sở hữu các nhân: 5.100 cổ phần
- Đại diện vốn Nhà nước : 1.312.000 cổ phần

**- Ông : Phạm Nam Hưng**

**Phó Chủ tịch**

Họ và tên : PHẠM NAM HƯNG  
 Chức vụ tại công ty : Phó chủ tịch Hội đồng quản trị  
 Giới tính : Nam  
 Ngày tháng năm sinh : 27 – 6 - 1965  
 Nơi sinh : Hà Nội  
 Quốc tịch : Việt Nam  
 Dân tộc : Kinh  
 Quê quán : An giang  
 Địa chỉ thường trú : 21/9B, Võ Thị Sáu, P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai  
 Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : 061.8890411  
 Trình độ học vấn : 12/12  
 Trình độ chuyên môn : Đại học Kinh tế  
 Đại diện vốn Nhà nước : 656.000 cổ phần

**- Bà : Huỳnh Thị Bích Phượng Thành viên**

Họ và tên : HUỖNH THỊ BÍCH PHƯỢNG  
 Chức vụ tại công ty : Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc  
 Giới tính : Nữ  
 Ngày tháng năm sinh: 25-10-1956  
 Nơi sinh : Sài Gòn  
 Quốc tịch : Việt Nam  
 Dân tộc : Kinh  
 Quê quán : Bạc Liêu  
 Địa chỉ thường trú: 18B, Phan Chu Trinh, P. Quang Vinh, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai  
 Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : 061.3822 367  
 Trình độ học vấn : 12/12  
 Trình độ chuyên môn: Đại học Kinh tế  
 Quá trình công tác :

- 1978 -> 1992: Công ty Khách sạn Ăn uống Đồng Nai
- 1992 -> nay: Công ty Du lịch Đồng Nai
- Sở hữu cá nhân : 99.700 cổ phần
- Đại diện vốn nhà nước : 656.000 cổ phần

**- Ông : Hồ Doãn Cường**

**Thành viên**

Họ và tên : HỒ DOÃN CƯỜNG  
 Chức vụ tại công ty : Thành Viên Hội Đồng Quản Trị.

Giới tính : Nam  
Ngày tháng năm sinh : 01 – 01 - 1972  
Nơi sinh : Quảng Nam  
Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Quê quán : Quảng Nam  
Địa chỉ thường trú : 14/6 Lê Văn Thọ, Phường 9, Quận Gò Vấp, TP HCM  
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : 0613.949161  
Trình độ học vấn : 12/12  
Trình độ chuyên môn : Đại Học – Khoa Quản Trị Kinh Doanh  
Quá trình công tác :

- Từ Tháng 09/2005 đến nay : CB-NV Ngân Hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.
- Hiện nay : Giám Đốc Chi Nhánh Đồng Nai – Ngân Hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.
- Đại diện vốn của Sacombank : 658.550 cổ phần

**- Bà : Trần Thị Hồng Liên** **Thành viên**

Họ và tên : Trần Thị Hồng Liên  
Chức vụ tại công ty : Thành Viên Hội Đồng Quản Trị.  
Giới tính : Nữ  
Ngày tháng năm sinh : 19 – 10 - 1971  
Nơi sinh : TP. HCM  
Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Quê quán : TP. HCM  
Địa chỉ thường trú : 120 Trần Tuấn Khải, F5, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh  
Điện thoại di động : 0984.211 111 – 0903.309190  
Trình độ học vấn : 12/12  
Trình độ chuyên môn : Đại Học – Luật kinh tế  
Quá trình công tác :

- 1995 -> 2000: Giám đốc nhân sự Công ty CP Tập đoàn Mai Linh
- 2001: Trưởng ban nhân lực tập đoàn Daso
- 2001 -> 2008: Giám đốc Công ty phát triển Mai Linh
- 2008: Học tại Singapore
- 2009 -> đến nay: Tổng giám đốc Công ty Du lịch Mai Linh
- Đại diện vốn của tập đoàn Mai Linh : 430.000 cổ phần

**2. Ban kiểm soát:**

- Ông : Trần Hữu Đức	Trưởng Ban kiểm soát	- Độc lập không điều hành
- Bà : Nguyễn Thị Ngọc Dung	Thành viên	- Độc lập không điều hành
- Ông : Nguyễn Thành Công	Thành viên	



### **3. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/ thành viên góp vốn**

#### *1. Cổ đông góp vốn Nhà nước:*

Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai: chiếm tỷ lệ 65.17% (3.280.000 cổ phiếu)

#### *2. Cổ đông góp vốn sáng lập:*

+ Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai: 3.280.000 cổ phiếu

Địa chỉ: Số 21 Đường 2A, KCN Biên Hòa 2, BH- ĐN

Ngành nghề kinh doanh: thương mại, chăn nuôi, chế biến nông súc sản, vật liệu xây dựng, chất đốt...

+ Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín: 658.550 cổ phiếu

Địa chỉ: 278 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P8, Q3, TP. HCM

+ Công ty cổ phần Mai Linh : 430.000 cổ phiếu

Địa chỉ : 64-68 Hai Bà Trưng, Q1, TP. HCM

Ngành nghề kinh doanh : Vận tải, du lịch, đào tạo, tài chính, xây dựng, thương mại, tư vấn quản lý...

+ Công ty TNHH MTV Tín Nghĩa: 178.750 cổ phiếu

Địa chỉ : Hà Huy Giáp, P. Quyết Thắng, BH- ĐN

Ngành nghề kinh doanh : Quy hoạch- phát triển KCN, bất động sản, thương mại, du lịch...